

Số: /SGDDĐT-VP
V/v hướng dẫn công tác thi đua,
khen thưởng năm học 2025 - 2026

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Trường Trung học phổ thông; phổ thông nhiều cấp;
- Đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 01/HD-BTĐKT ngày 12/9/2025 của Ban Thi đua, khen thưởng thành phố về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc thành phố Hải Phòng

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

1. Mục tiêu

Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể, cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, hăng hái thi đua “Dạy tốt- Học tốt”, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của ngành.

2. Nguyên tắc

Nguyên tắc thi đua khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ,

Thông tư số 15/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ, Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*gửi kèm theo*).

II. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Hình thức

1.1. Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng kỳ, hàng năm của đơn vị.

1.2. Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi quản lý theo một số nội dung sau:

2.1. Triển khai các phong trào thi đua do trung ương, thành phố, Bộ GDĐT, Sở GDĐT phát động một cách thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cá nhân, tập thể trong đơn vị.

2.2. Phát động, triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

2.3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

1.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn tại Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện theo Khoản 5 Điều 2 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 Quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi

đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì phải lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua thành phố”

Được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì phải lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

Các đơn vị chỉ trình khen danh hiệu “Chiến sĩ thi đua thành phố” cho các cá nhân đã có Quyết định của thành phố về hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của các sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn tại Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

1.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn tại Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn tại Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

c) Danh hiệu Cờ thi đua của thành phố

- Được xét tặng cho các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của Cụm thi đua và đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 26 Luật thi đua khen thưởng năm 2022.

- Việc suy tôn tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất đề nghị xét tặng Cờ thi đua của thành phố phải được thông qua đánh giá, bình xét của các cụm thi đua. Không trình khen “Cờ thi đua của thành phố” đối với tập thể đang được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”.

- Đối với các tập thể đề nghị xét tặng “Cờ thi đua của thành phố” phải có tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng

từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

d) Danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ: được xét tặng cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do thành phố tổ chức và đạt các tiêu chuẩn tại Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, đồng thời phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - khen thưởng các cấp từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Giấy khen

a) Giấy khen của thủ trưởng các cơ sở giáo dục: tặng cho các cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có thành tích xuất sắc trong hoạt động của đơn vị, trong các hoạt động xã hội, các phong trào thi đua, các kỳ thi, hội thi, cuộc thi...

b) Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT

- Xét khen thưởng hằng năm nhân dịp tổng kết năm công tác và tổng kết năm học cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; được xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" (đối với cá nhân), danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" (đối với tập thể) trở lên.

- Xét khen thưởng theo chuyên đề đối với các cá nhân tập thể có thành tích nổi bật, tiêu biểu khi thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, đột xuất, khó khăn của ngành; đóng góp tích cực, hiệu quả cho các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trọng tâm trong năm học hoặc theo giai đoạn.

- Xét khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có cống hiến, đóng góp tích cực trong xây dựng và phát triển đơn vị nhân dịp kỷ niệm ngày truyền thống, thành lập (05 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm ..); có thành tích xuất sắc trong dịp sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

a) Được xét tặng cho các cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn tại Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

b) Sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở đã được dùng để công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở" thì không được sử dụng để đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho cá nhân;

2.3. Bức trướng của thành phố: là hình thức khen thưởng cho các đơn vị nhân dịp tổ chức kỷ niệm ngày thành lập vào các năm tròn (10 năm, 20 năm, 30

năm,...) hoặc tổ chức đại hội; trong thời gian 05 năm đến thời điểm đề nghị tặng Bức trường chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.4. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Được xét tặng cho các cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn tại Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Điều 9 Thông tư 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Được xét tặng cho các cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn tại Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Hồ sơ, thủ tục xét tặng thực hiện theo quy định tại Điều 42 Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

IV. CỤM THI ĐUA THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Các Cụm thi đua thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Theo Quyết định số 7457/QĐ-SGDĐT ngày 08/10/2025 về việc thành lập Cụm thi đua năm học 2025- 2026 của Sở GDĐT gồm 12 Cụm thi đua:

1.1. Khối phòng chuyên môn, nghiệp vụ cơ quan Sở

Thành lập 01 Cụm - Cụm thi đua số 1, gồm 07 đơn vị.

1.2. Khối các trường THPT, PT nhiều cấp học công lập

Thành lập 08 Cụm - từ Cụm thi đua số 2 đến Cụm thi đua số 9, trong đó:

a) Trường THPT, PT nhiều cấp học công lập Đông Hải Phòng: 04 Cụm, từ Cụm thi đua số 2 đến Cụm thi đua số 5, gồm 40 đơn vị;

b) Trường THPT, PT nhiều cấp học công lập Tây Hải Phòng: 04 Cụm, từ Cụm thi đua số 6 đến Cụm thi đua số 9, gồm 41 đơn vị.

1.3. Khối các trường THPT, PT nhiều cấp học tư thục

Thành lập 02 Cụm - từ Cụm thi đua số 10 đến Cụm thi đua số 11, gồm 39 đơn vị.

1.4. Khối các Trung tâm GDTX, TTGDNN-GDTX, Trung tâm GDTX-NN-Tin học, Trường Giáo dục chuyên biệt Hải Phòng, Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Hải Phòng

Thành lập 01 Cụm - Cụm thi đua số 12, gồm 17 đơn vị.

* Danh sách cụ thể từng cụm thi đua tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 7457/QĐ-SGDĐT ngày 08/10/2025 về việc thành lập Cụm thi đua năm học 2025-2026 của Sở GDĐT (gửi kèm Công văn này).

2. Hoạt động của các Cụm thi đua thuộc, trực thuộc Sở GDĐT (có hướng dẫn riêng).

3. Tiêu chí thi đua (có hướng dẫn riêng sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT).

V. HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm ra quyết định thành lập, quy định nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần và tổ chức hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tại đơn vị.

2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng có chức năng, nhiệm vụ tham mưu phát động, tổ chức, triển khai, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua trong đơn vị; tham mưu cho thủ trưởng đơn vị quyết định khen thưởng theo thẩm quyền; bình xét, đề xuất xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể trong đơn vị.

3. Quy trình xét thi đua, khen thưởng

3.1. Các đơn vị rà soát, kiện toàn Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị đảm bảo đúng thành phần theo quy định của Điều lệ trường học.

3.2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng tổ chức họp bình xét thi đua, khen thưởng, chú trọng thành tích giữa các tập thể, cá nhân trong cuộc họp bình xét. Những trường hợp trong thành viên Hội đồng có nhiều ý kiến khác nhau thì tiến hành bình xét bằng hình thức bỏ phiếu kín để đảm bảo theo quy định và tính khách quan, công bằng.

3.3. Khi họp xét danh hiệu “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Cờ thi đua bộ, ban, ngành, thành phố”, “Cờ thi đua Chính phủ”, Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng phải tiến hành bỏ phiếu.

a) Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng danh hiệu “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bộ, ban, ngành, thành phố từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng, nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản (*Khoản 5 Điều 33 Nghị định 152/NĐ-CP*).

b) Đối với danh hiệu “Cờ thi đua Chính phủ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng các cấp từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng. Nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng (*Khoản 5 Điều 33 Nghị định 152/NĐ-CP*).

4. Một số lưu ý

4.1. Không quy định tỷ lệ cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, tuy nhiên Hội đồng Thi đua - khen thưởng các cấp cần thống nhất số lượng cá nhân được đề nghị xét hoặc công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để phù hợp với thực tế.

4.2. Về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Thực hiện theo Khoản 6 Điều 33 Nghị định 152/2025/NĐ-CP và Điều 9 Thông tư số 15/2025/TT-BNV, trong đó:

a) Một trong các tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân là mức độ hoàn thành nhiệm vụ và có sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng trong từng cấp, nằm trong thời gian xét thành tích khen thưởng mới được tính làm tiêu chuẩn khen thưởng.

b) Sáng kiến chỉ được công nhận 01 lần ở 01 phạm vi ảnh hưởng trong từng cấp.

c) Sáng kiến làm tiêu chuẩn có trong danh hiệu thi đua gồm: “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, thành phố”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

d) Sáng kiến làm tiêu chuẩn trong hình thức khen thưởng gồm: Bằng khen, Huân chương. Bằng khen cấp bộ, ngành, thành phố là nền tảng cơ sở để khen thưởng cao hơn.

e) Chỉ những sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở nằm trong giai đoạn đề nghị khen thưởng mới bảo đảm đúng điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng bằng khen cấp bộ, ngành, thành phố hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

g) Sáng kiến đề nghị Hội đồng sáng kiến của Sở GDĐT (cấp cơ sở), Hội đồng sáng kiến cấp thành phố đánh giá, công nhận có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của các cá nhân phải được thông qua Hội đồng Thi đua - khen thưởng của đơn vị quản lý.

h) Hồ sơ thủ tục, thời gian đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành GDĐT thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

VI. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Tờ trình (kèm danh sách đề nghị khen thưởng).

2. Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - khen thưởng.

3. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Các văn bản xác nhận tiêu chuẩn, thành tích có liên quan.

5. Một số lưu ý:

5.1. Không đưa vào hồ sơ các văn bản, tài liệu không hợp lệ thay cho biên bản họp Hội đồng như: Trích biên bản; Biên bản tổng hợp lấy ý kiến thành viên Hội đồng (không họp mà gửi văn bản cho tất cả thành viên Hội đồng lấy ý kiến), Biên bản tổng hợp ý kiến xét duyệt của Hội đồng...;

a) Báo cáo thành tích soạn theo đúng thể thức quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

b) Báo cáo thành tích được in 02 mặt; không đóng tập (trừ khen cấp Nhà nước).

5.2. Đối với khen thưởng đột xuất: thành phần hồ sơ không cần có biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - khen thưởng.

5.3. Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn cụ thể về số lượng, cách thức sắp xếp hồ sơ, minh chứng.

VII. THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Đối với khen thưởng công trạng

1.1. Hồ sơ bản chính nộp tại Văn phòng Sở trước ngày **15/6/2026**.

Bản PDF qua hệ thống quản lý văn bản điều hành <http://qlvb.hpnet.vn>; file mềm gửi theo địa chỉ email: luienthminhhuue.gd@haiphong.edu.vn.

1.2. Toàn bộ danh sách trích ngang được cập nhật trực tuyến trước ngày **15/6/2026** (đường dẫn nhập dữ liệu sẽ được gửi tới các đơn vị sau).

2. Đối với khen thưởng phong trào thi đua

2.1. Đối với đề nghị khen thưởng Giấy khen: trước ngày tổ chức tổng kết ít nhất 05 ngày làm việc.

2.2. Đối với đề nghị khen thưởng Bằng khen: trước ngày tổ chức tổng kết ít nhất 15 ngày làm việc.

Lưu ý: Đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội thao... thời gian đề nghị không quá 30 ngày làm việc kể từ khi có kết quả của Ban Tổ chức cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội thao,...

3. Đối với khen thưởng đột xuất

Trong 07 ngày làm việc kể từ ngày lập được thành tích hoặc được cơ quan có thẩm quyền công nhận/xác nhận thành tích.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; các nội dung khác không nêu trong Hướng dẫn này, thực hiện theo quy định hiện hành. Sở GDĐT đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Mọi vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kịp thời phản ánh về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT thành phố (để b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CMNV CQ Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lương Văn Việt

PHỤ LỤC**DANH SÁCH****Phân công Cụm thi đua năm học 2025 – 2026**

(Kèm theo Quyết định số 7457/QĐ-SGDĐT ngày 08/10/2025
của Giám đốc Sở GDĐT)

Tên Cụm thi đua	Tên trường	Số đơn vị	Cụm trưởng	Phó Cụm trưởng
Cụm thi đua số 1	1. Văn phòng Sở GDĐT 2. Phòng GDMN và GDTH 3. Phòng Giáo dục Trung học 4. Phòng GDTX-GDNN&ĐH 5. Phòng Tổ chức cán bộ 6. Phòng Kế hoạch tài chính 7. Phòng Quản lý chất lượng	07	Văn phòng Sở GDĐT	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT
Cụm thi đua số 2	1. THPT Nguyễn Bình Khiêm 2. THPT Vĩnh Bảo 3. THPT Tô Hiệu 4. THPT Cộng Hiền 5. THPT Nguyễn Khuyến 6. THPT Hùng Thắng 7. THPT Tiên Lãng 8. THPT Toàn Thắng 9. THPT Nhữ Văn Lan	09	THPT Nguyễn Bình Khiêm	THPT Cộng Hiền
Cụm thi đua số 3	1. THPT An Lão 2. THPT Trần Hưng Đạo 3. THPT Quốc Tuấn 4. THPT Kiến An 5. THPT Đồng Hoà 6. THPT Phan Đăng Lưu 7. THPT Nguyễn Đức Cảnh 8. THPT Kiến Thụy 9. THPT Thụy Hương 10. THPT Đồ Sơn 11. THCS, THPT Lý Thánh Tông 12. THPT Mạc Đĩnh Chi	12	THPT An Lão	THPT Kiến Thụy
Cụm thi đua số 4	1. THPT Lê Quý Đôn 2. THPT Chuyên Trần Phú 3. THPT Hải An 4. THPT Thuỷ Sơn 5. THPT Lê Ích Mộc 6. THPT Quang Trung 7. THPT Lý Thường Kiệt 8. THPT Phạm Ngũ Lão 9. THPT Bạch Đằng	09	THPT Lê Quý Đôn	THPT Quang Trung

Tên Cụm thi đua	Tên trường	Số đơn vị	Cụm trưởng	Phó Cụm trưởng
Cụm thi đua số 5	1. THPT Thái Phiên 2. THPT Ngô Quyền 3. THPT Lê Chân 4. THPT Cát Bà 5. THPT Cát Hải 6. THPT Trần Nguyên Hãn 7. THPT Nguyễn Trãi 8. THPT Hồng Bàng 9. THPT Lê Hồng Phong 10. THPT An Dương	10	THPT Thái Phiên	THPT Ngô Quyền
Cụm thi đua số 6	1. THPT Chí Linh 2. THPT Phả Lại 3. THPT Trần Phú 4. THPT Bến Tắm 5. THPT Nam Sách 6. THPT Mạc Đĩnh Chi-Nam Sách 7. THPT Nam Sách II 8. THPT Kinh Môn 9. THPT Phúc Thành 10. THPT Nhị Chiểu 11. THPT Kinh Môn II	11	THPT Chí Linh	THPT Kinh Môn
Cụm thi đua số 7	1. THPT Cẩm Giàng 2. THPT Kim Thành 3. THPT Đồng Gia 4. THPT Kim Thành II 5. THPT Thanh Hà 6. THPT Hà Bắc 7. THPT Thanh Bình 8. THPT Hà Đông 9. THPT Tuệ Tĩnh 10. THPT Cẩm Giàng II	10	THPT Cẩm Giàng	THPT Kim Thành
Cụm thi đua số 8	1. THPT Gia Lộc 2. THPT Đoàn Thượng 3. THPT Gia Lộc II 4. THPT Tứ Kỳ 5. THPT Cầu Xé 6. THPT Hưng Đạo 7. THPT chuyên Nguyễn Trãi 8. THPT Hồng Quang 9. THPT Nguyễn Du 10. THPT Nguyễn Văn Cừ	10	THPT Gia Lộc	THPT Nguyễn Du

Tên Cụm thi đua	Tên trường	Số đơn vị	Cụm trưởng	Phó Cụm trưởng
Cụm thi đua số 9	1. THPT Ninh Giang 2. THPT Quang Trung-Ninh Giang 3. THPT Khúc Thừa Dụ 4. THPT Hồng Đức 5. THPT Thanh Miện 6. THPT Thanh Miện 2 7. THPT Thanh Miện III 8. THPT Bình Giang 9. THPT Kê Sắt 10. THPT Đường An	10	THPT Ninh Giang	THPT Thanh Miện
Cụm thi đua số 10	1. THPT Thăng Long 2. TH,THCS,THPT Hàng Hải 1 3. TH,THCS,THPT Edison 4. THPT Nguyễn Huệ 5. TH, THCS&THPT Alpha Hải Phòng 6. TH, THCS & THPT Dewey 7. THPT 25/10 8. THPT Quảng Thanh 9. THPT Nam Triệu 10. THCS&THPT FPT Hải Phòng 11. THPT Phan Chu Trinh 12. THPT Hùng Vương 13. THPT Hermann Gmeiner 14. THPT Marie Curie 15. TH,THCS&THPT Quốc tế Singapore 16. THPT Lý Thái Tổ 17. THPT Anhtan 18. THPT Hàng Hải 19. TH, THCS, THPT Ngôi Sao HP 20. THPT Hữu nghị Quốc tế 21. THPT Lương Thế Vinh 22. THPT An Hải 23. THPT Tân An 24. TH, THCS & THPT Vinschool 25. PT Nguyễn Tất Thành 26. THPT Lương Khánh Thiện 27. THPT Trần Tất Văn 28. THPT Tân Trào	28	THPT Thăng Long	THPT Lương Thế Vinh

Tên Cụm thi đua	Tên trường	Số đơn vị	Cụm trưởng	Phó Cụm trưởng
Cụm thi đua số 11	1. THPT Tứ Kỳ II 2. TH, THCS&THPT Trí Đức 3. THPT Phan Bội Châu 4. THPT Phú Thái 5. THPT Trần Quang Khải 6. THPT Quang Thành 7. THPT Thành Đông 8. THCS&THPT Marie Curie 9. THPT Ái Quốc 10. TH, THCS&THPT Nam Hải Dương 11. TH, THCS&THPT Quốc tế Nhật Bản Hải Dương 12. TH, THCS&THPT Hưng Phát 13. THPT Vũ Ngọc Phan 14. THCS-THPT Marie Curie II 15. THPT Ninh Giang II 16. TH-THCS&THPT Lê Quý Đôn 17. THPT Lương Thế Vinh-Hải Dương 18. THPT Sao Đỏ 19. THPT Hồng Đức	19	THPT Tứ Kỳ II	THPT Ninh Giang II
Cụm thi đua số 12	1. Trung tâm GDTX Hải Phòng 2. Trung tâm GDNN-GDTX Kinh Môn 3. Trung tâm GDNN-GDTX Kim Thành 4. Trung tâm GDNN-GDTX Chí Linh 5. Trung tâm GDNN-GDTX Nam Sách 6. Trung tâm GDNN-GDTX Tứ Kỳ 7. Trung tâm GDNN-GDTX Gia Lộc 8. Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Miện 9. Trung tâm GDNN-GDTX Ninh Giang 10. Trung tâm GDNN-GDTX Cẩm Giàng 11. Trung tâm GDNN-GDTX Bình Giang 12. Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Hà 13. Trung tâm GDNN-GDTX Hải Dương 14. Trung tâm GDNN Hải Dương 15. Trung tâm GDTX-NN, Tin học Hải Dương 16. Trường Giáo dục chuyên biệt Hải Phòng. 17. Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Hải Phòng	17	Trung tâm GDTX Hải Phòng	Trung tâm GDNN- GDTX Chí Linh

Danh sách có 12 cụm thi đua.